TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 17/BC-TAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Phú, ngày 30 tháng 11 năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
ĐẾN Số: 22335
Ngày: 30/11/2021
Chuyển:

BÁO CÁO
Tình hình thực thi pháp luật năm 2021

Thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Chương trình cải cách tư pháp của BCĐCCTP huyện Đồng Phú, Chương trình hoạt động của HĐND huyện năm 2021.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú báo cáo tình hình thực thi pháp luật năm 2021 trước Kỳ họp thứ 2.. Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. Công tác giải quyết các loại án.

Trong năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú thụ lý 818 vụ, việc các loại; đã giải quyết 599 vụ, còn lại 219 vụ việc; đạt tỷ lệ giải quyết đạt tỷ lệ 73,2%. *(So cùng kỳ năm 2020: thụ lý 835 vụ, việc các loại; đã giải quyết 743 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết đạt tỷ lệ 90% thì năm 2021 số án thụ lý giảm 17 vụ, việc; số giải quyết giảm 144 vụ việc. Tỉ lệ giải quyết giảm 16,8 %).* Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết khoảng 7,4 vụ /tháng. Trong đó:

1. Án hình sự: Thụ lý 97 vụ - 237 bị cáo; đã giải quyết 74 vụ - 158 bị cáo; còn lại 23 vụ - 79 bị can. Tỷ lệ giải quyết đạt 76,3%. Kết quả giải quyết: xét xử: 72 vụ - 154 bị cáo; đình chỉ: 0 vụ; hoàn trả Viện kiểm sát điều tra bổ sung 02 vụ - 04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 2,7 % (Viện kiểm sát chấp nhận: 2 vụ).

(So với cùng kỳ năm 2020 (giải quyết 103/104 vụ thụ lý, đạt tỷ lệ 99,03 %): số án thụ lý giảm 07 vụ; số án giải quyết giảm 29 vụ; tỷ lệ giải quyết giảm 22,73%).

2. Án dân sự chung (gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động): Đã giải quyết 469/665 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ giải quyết 70,52%. Số án còn lại là 196 vụ. *(So với cùng kỳ năm 2020: giải quyết 641/731 vụ, việc thụ lý, đạt tỷ lệ giải quyết 87,69%. Số án thụ lý giảm 66 vụ, việc và số án giải quyết giảm 172 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 17,17%).*

Số vụ việc hòa giải thành theo Luật tố tụng: 228 vụ, việc.

Số vụ việc Hòa giải thành theo Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án: 16/16 vụ việc, ra 16 quyết định công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, chủ yếu vụ việc hôn nhân gia đình.

- Về số án bị kháng cáo, kháng nghị: Có 19 vụ (án kháng cáo kỳ trước 6 vụ; trong kỳ 13 vụ), cụ thể: Y án 05 vụ; bị hủy án: 04 vụ; sửa án: 08 vụ (sửa một phần). Còn 02 vụ chưa có kết quả. Trong số án kháng nghị có 01 vụ kháng nghị được chấp nhận, sửa án, 01 vụ bị hủy giám đốc thẩm.

Đánh giá số án bị hủy, sửa:

- Án bị hủy chung: 04 vụ, chiếm tỷ lệ 0,85%, trong đó: cấp phúc thẩm hủy: 03 vụ; giám đốc thẩm hủy: 01 vụ (bị hủy do nguyên nhân chủ quan là 02 vụ; chiếm tỷ lệ 0,85%).

- Tổng số án bị sửa chung: 08 vụ, chiếm tỷ lệ 1,7% (bị sửa do nguyên nhân của Thẩm phán là 1,25 vụ, chiếm tỷ lệ 0,21 %)

Án hủy sửa chung so với cùng kỳ năm 2020 (hủy: 3 vụ; sửa: 26 vụ), số án bị hủy tăng 01 vụ; án bị sửa giảm 18 vụ.

Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán so với cùng kỳ năm 2020 (hủy: 03 vụ; sửa: 4 vụ, án bị hủy giảm 01 vụ; án bị sửa giảm 2,5 vụ).

+ Tình hình án xét xử oan sai: Không có.

- Về án treo, cải tạo không giam giữ:

TAND huyện Đồng Phú đã tuyên 24 trường hợp được hưởng án treo và 11 trường hợp phạt cải tạo không giam giữ.

Không có trường hợp bị cáo phạm các tội về kinh tế, tham nhũng, chức vụ được Tòa án tuyên cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Án tuyên không rõ ràng, khó thi hành: không có trường hợp án tuyên không rõ ràng, khó thi hành án.

- Công tác giải quyết án tạm đình chỉ: có 43 vụ tạm đình chỉ. So với cùng kỳ năm 2020 tăng 14 vụ. Lý do của việc tạm đình chỉ là đa số các vụ án liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất, cần chờ kết quả xác minh và trả lời của các cơ quan hữu quan, chờ kết quả ủy thác; ngoài ra, do nhiều vụ án có đương sự là người sinh sống tại vùng có dịch, các địa phương giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác giải quyết án quá hạn: Tổng số 21 vụ. So với cùng kỳ năm 2020 (26 vụ quá hạn), số án quá hạn giảm 5 vụ. Thực hiện chỉ đạo của Chánh án TAND tỉnh, Lãnh đạo cơ quan đã quyết liệt đôn đốc, nhắc nhở các Thẩm phán đẩy nhanh tiến độ, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án quá hạn. Hàng tháng yêu cầu các Thẩm phán báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và yêu cầu kiểm điểm. Án quá hạn nhiều chủ yếu là do dịch bệnh Covid - 19 phải giãn cách xã hội dài ngày.

3. Việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: đã giải quyết 40/40 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính. (So với cùng kỳ giảm 07 trường hợp)

Không có trường hợp giải quyết đơn đề nghị hoãn, miễn, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại tại Tòa án nhân dân.

4. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm: Trong năm, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú đã tổ chức 13 phiên tòa rút kinh nghiệm.

5. Công tác công khai bản án: đã công bố 415/415 bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử, đạt 100 % số bản án, quyết định phải công khai.

6. Công tác thi hành án hình sự: TAND huyện Đồng Phú đã ban hành 202/202 quyết định thi hành án các loại. Trong đó: Tù giam 124 (có 10 trường hợp xin hoãn thi hành án do đang nuôi con nhỏ và là lao động duy nhất trong gia đình), án treo 28, cải tạo không giam giữ 22, ủy thác thi hành án 28 trường hợp. Tỷ lệ đạt 100%.

Việc ủy thác thi hành án, hoãn, tạm đình chỉ thi hành án đều thực hiện đúng theo Nghị quyết 02/2007/NQ-HĐTP ngày 02/10/2007 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

7. Công tác giải quyết yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản:

Số đơn yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản được thụ lý: 0 đơn.

8. Công tác phát hành, thi hành bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Công tác phát hành bản án, ra quyết định thi hành các bản án Hình sự có hiệu lực pháp luật được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng thời hạn luật định. Đối với các loại án dân sự, hành chính khác, khi án có hiệu lực đã kịp thời chuyển cho cơ quan thi hành án cùng cấp và các cơ quan có liên quan theo quy định.

9. Công tác cải cách tư pháp theo NQ49-NQ/TW ngày 02/6/2015 của Bộ Chính trị:

Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Chỉ thị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác ngành Tòa án năm 2021. Bên cạnh đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án theo kế hoạch, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú cũng thường xuyên quán triệt các chủ trương, đường lối cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến từng Đảng viên, cán bộ công chức cơ quan nhằm nâng cao nhận thức, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành và công tác cải cách tư pháp.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của Cấp uỷ chi bộ trên tinh thần chỉ đạo của Toà án cấp trên và Ban chỉ đạo cải cách tư pháp huyện đối với công tác cải cách tư pháp của cán bộ công chức trong đơn vị. Trong quá trình giải quyết các loại án, đặc biệt là tại phiên toà, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định về thủ tục tố tụng đảm bảo cho luật sư và người tham gia tố tụng khác được nghiên cứu hồ sơ, biết được chứng cứ tài liệu do các bên cung cấp. Luật sư, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng được tham gia xét hỏi và tranh luận một cách dân chủ, công khai. Dựa trên kết quả tranh tụng đó, Hội đồng xét xử ra bản án chính xác, khách quan, các vụ án mà Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú đã giải quyết đều đảm bảo theo quy định của pháp luật, không kết án oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm..

Thực hiện chỉ đạo của Toà án nhân dân tối cao và Lãnh đạo Toà án nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện các phiên toà rút kinh nghiệm. Ban lãnh đạo Toà án huyện đã chỉ đạo các Thẩm phán xây dựng kế hoạch tổ chức phiên toà rút kinh nghiệm mỗi Thẩm phán ít nhất 01 vụ/năm.

10. Công tác quản lý Hội thẩm nhân dân và Đoàn Hội thẩm:

Đầu năm, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú có 25 vị Hội thẩm nhân dân. Các vị Hội thẩm nhân dân đã được tập huấn để tham gia xét xử, quá trình tham gia xét xử các vị Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt theo lịch phiên tòa.

Đoàn Hội thẩm, Trưởng, Phó đoàn Hội thẩm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ theo quy định, phối hợp tốt với Tòa án trong việc quản lý, giám sát Hội thẩm nhân dân theo quy định.

Từ tháng 6/2021, Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú đã bầu 20 vị Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú; hiện nay đã tổ chức hội nghị toàn thể Hội thẩm, bầu Trưởng, Phó Đoàn Hội thẩm theo quy định.

11. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại:

Trong năm 2021, Tòa án đã tiếp khoảng 5.500 lượt tiếp công dân chủ yếu là người dân nộp đơn khởi kiện, nộp tài liệu chứng cứ, tham gia giải quyết án. Thực hiện quy định của Tòa án nhân dân tối cao về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được triển khai thực hiện nghiêm túc. Tại Toà án nhân dân huyện có bộ phận trực để tiếp dân, hướng dẫn và nhận các đơn khởi kiện, đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc phân công nhiệm vụ được thực hiện theo lịch cụ thể.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng quy định; trong năm 2021 không có trường hợp khiếu nại kéo dài. Cụ thể, Tòa án nhân dân huyện đã thụ lý 09 đơn khiếu nại; giải quyết 09 đơn khiếu nại (tỷ lệ 100%). Đơn khiếu nại chủ yếu tập trung vào hành vi tố tụng của Thẩm phán (để án quá hạn hoặc kéo dài thời gian giải quyết), không có đơn tố cáo.

12. Công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và thực hành tiết kiệm chống lãng phí: Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được thực hiện chặt

chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Các trang, thiết bị máy tính, máy in, máy phô tô... được cấp phát, sử dụng đúng quy định. Cơ quan hiện đã được trang bị 01 xe ô tô và 02 xe mô tô để phục vụ công tác. Tuy nhiên, trang thiết bị còn thiếu thốn, máy in, máy phô tô chất lượng không đảm bảo nên thường xuyên hỏng, phải sửa chữa nhiều, dẫn đến chi phí sửa chữa cao.

13. Công tác xây dựng ngành: Công tác quản lý cán bộ: Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú được phân bổ chỉ tiêu biên chế là 15 biên chế (trong đó 09 Thẩm phán, 05 Thư ký, 01 kế toán). Hiện nay, Tòa án có 09 Thẩm phán, 05 Thư ký và 01 Kế toán). Công tác quản lý cán bộ luôn được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Cấp ủy chi bộ cùng Ban lãnh đạo Tòa án luôn quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức tham gia học tập, tham dự các đợt tập huấn do Tòa án nhân dân Tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức, việc đánh giá và quy hoạch cán bộ được thực hiện đúng quy định.

14. Công tác ứng dụng CNTT: Tòa án đã triển khai và ứng dụng đồng bộ các phần mềm công nghệ thông tin, nhất là trong hoạt động báo cáo, thống kê, góp phần giúp cho việc tổng hợp số liệu được nhanh gọn, chính xác. Công tác lưu trữ được tiến hành khoa học; đã triển khai và áp dụng các phần mềm lưu trữ hồ sơ, phần mềm quản lý công sản, phần mềm thi đua khen thưởng,…

II. Đánh giá kết quả thực hiện, kiến nghị đề xuất:

Với tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức, trong năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, việc giải quyết các loại án luôn đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau: Công tác xét xử, giải quyết các loại án còn để tình trạng án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; án quá thời hạn chuẩn bị xét xử, án kéo dài thời hạn giải quyết còn nhiều, tỷ lệ xét xử các loại án chưa cao...

** Nguyên nhân*: Trong năm, có thời gian trước và sau Tết nguyên đán việc triệu tập đương sự gặp nhiều khó khăn; Trong nhiều vụ án, các đương sự không hợp tác với Tòa án khi được triệu tập làm việc, yêu cầu cung cấp chứng cứ, bị đơn cố tình né tránh gây khó khăn nhằm kéo dài vụ án để chậm thực hiện nghĩa vụ; Trong giai đoạn từ tháng 5/2021 đến nay vừa đảm bảo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid 19 vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nên ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết án. Mặt khác sự phối hợp của một số cơ quan, tổ chức chưa tốt như chưa tích cực hợp tác trong việc cung cấp thông tin, tài liệu hoặc chậm trong việc thực hiện đo đạc, định giá, giám định và ủy thác tư pháp.

- Một số vụ án phức tạp kéo dài do bị hủy nhiều lần, các đương sự bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho việc xác minh giải quyết án.

- Cơ sở vất chất còn hạn chế, thiếu phòng làm việc, thiếu hội trường xét xử. Số lượng biên chế được phân bổ chưa tương xứng với mức tăng về số lượng các vụ án phải thụ lý nên phần nào ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án của cơ quan đơn vị.

- Có tình trạng một số CBCC trì trệ, thụ động khi thực hiện nhiệm vụ được giao; một số cán bộ công chức mới bổ nhiệm kinh nghiệm xét xử giải quyết án chưa tích lũy nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ giải quyết các loại án.

**** Giải pháp khắc phục:***

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng đạo đức lối sống cho cán bộ công chức trong đơn vị.

Ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng phần mềm theo dõi thụ lý đơn, các loại án tạo điều kiện cho lãnh đạo quản lý

đơn và các loại án của từng Thẩm phán, các bộ phận tổng hợp số liệu thống kê một cách nhanh và chính xác.

Đẩy mạnh giáo dục pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử.

Kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương và cấp trên tạo điều kiện cho ký hợp đồng lao động đối với người có chuyên môn về pháp luật để thực hiện một số công việc của Tòa án như tống đạt giấy triệu tập; xây dựng thêm phòng làm việc, hội trường xét xử, phòng hòa giải – đối thoại, và bổ sung trang thiết bị làm việc...

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021.

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị *về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.* Đẩy mạnh các phong trào thi đua; tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

2. Phát động và thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng năm 2022 gắn liền với các sự kiện trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án; phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết các loại là: Án hình sự đạt 90%; án dân sự, hôn nhân gia đình đạt 85%; án hành chính đạt 80%; hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án quá hạn luật định; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cải cách Tư pháp, nâng cao hoạt động tranh tụng tại phiên tòa, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải căn cứ vào kết quả tranh tụng; tiếp tục tăng cường hòa giải trong các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình; tăng cường đối thoại trong các vụ án hành chính; kịp thời đưa ra xét xử nghiêm minh các vụ án hình sự có tính chất trọng điểm được dư luận quan tâm, phấn đấu không xét xử oan sai và hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa, án quá thời hạn chuẩn bị xét xử.

4. Phấn đấu 100% các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật được thi hành, ra quyết định thi hành án hình sự đối với 100% số người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trong thời hạn luật định. Việc ra quyết định hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phải có căn cứ đúng pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan và chính quyền địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả các quyết định thi hành án hình sự của Tòa án. Thực hiện tốt việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật theo đúng quy định tại Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐTP về việc công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

5. Tăng cường công tác quản lý cán bộ công chức, tham mưu cho Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Huyện uỷ về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao, nhất là đối với đội ngũ Thẩm phán.

6. Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức chỉ đạo, điều hành trong hoạt động của Tòa án theo hướng dân chủ, minh bạch, hiệu quả, cải tiến phương pháp và lề lối

làm việc, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Tăng cường giám sát, thanh kiểm tra để phát hiện, đề nghị xử lý nghiêm các cán bộ công chức của cơ quan vi phạm pháp luật, thoái hóa biến chất. Tăng cường bồi dưỡng đạo đức, tư cách của Thẩm phán và CBCC người lao động trong cơ quan; Tiếp tục triển khai quán triệt đến từng CBCC các quyết định 120/2017/QĐ-CA ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân và Quyết định số 87/2020/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2020 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán Quốc gia ban hành Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán.

Trên đây là báo cáo công tác thực thi pháp luật năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xin báo cáo trước Kỳ họp HĐND huyện.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Lưu VT.

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ T. BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Đức Hùng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **17**/BC-TAND	*Đồng Phú, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình thực thi pháp luật năm 2021

I. Công tác giải quyết các loại án.

Trong năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú thụ lý 818 vụ, việc các loại; đã giải quyết 599 vụ, còn lại 219 vụ việc; đạt tỷ lệ 73,2%. (*So cùng kỳ năm 2020, số án thụ lý giảm 17 vụ, việc; số giải quyết giảm 144 vụ việc. Tỉ lệ giải quyết giảm 16,8 %).* Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết khoảng 7,4 vụ /tháng. Trong đó:

*1. **Án hình sự:*** Thụ lý 97 vụ - 237 bị cáo; đã giải quyết 74 vụ - 158 bị cáo; còn lại 23 vụ - 79 bị can. Tỷ lệ giải quyết đạt 76,3%. Kết quả giải quyết: xét xử: 72 vụ - 154 bị cáo; đình chỉ: 0 vụ; hoàn trả Viện kiểm sát điều tra bổ sung là 02 vụ - 04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 2,7 % (Viện kiểm sát chấp nhận: 2 vụ).

2. Án dân sự chung (gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động): Đã giải quyết 469/665 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 70,52%, còn lại là 196 vụ.

Số vụ việc hòa giải thành theo Luật tố tụng: 228 vụ, việc.

Số vụ việc Hòa giải thành theo Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án: 16/16 vụ việc, ra 16 quyết định công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, chủ yếu vụ việc hôn nhân gia đình.

- Về số án bị kháng cáo, kháng nghị: Có 19 vụ kháng cáo kháng nghị, kết quả cụ thể: Y án 05 vụ; bị hủy án: 04 vụ; sửa án: 08 vụ (sửa một phần), còn 02 vụ chưa có kết quả. Trong số án kháng nghị có 01 vụ kháng nghị được chấp nhận, sửa án.

Án hủy sửa chung so án bị hủy giảm 01 vụ; án bị sửa giảm 2,5 vụ.

+ Tình hình án xét xử oan sai: Không có.

- Về án treo, cải tạo không giam giữ: đã tuyên 24 trường hợp được hưởng án treo và 11 trường hợp phạt cải tạo không giam giữ; Không có trường hợp bị cáo phạm các tội về kinh tế, tham nhũng, chức vụ được Tòa án tuyên cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ.

- Án tuyên không rõ ràng, khó thi hành: không có.

- Công tác giải quyết án tạm đình chỉ: có 43 vụ tạm đình chỉ. So với cùng kỳ năm 2020 tăng 14 vụ. Lý do của việc tạm đình chỉ là đa số các vụ án liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất, cần chờ kết quả xác minh và trả lời của các cơ quan hữu quan, chờ kết quả ủy thác; ngoài ra, do nhiều vụ án có đương sự là người sinh sống tại vùng có dịch, các địa phương giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác giải quyết án quá hạn: Tổng số 21 vụ. So với cùng kỳ năm 2020 (26 vụ quá hạn), số án quá hạn giảm 5 vụ. Án quá hạn nhiều chủ yếu là do dịch bệnh Covid - 19 phải giãn cách xã hội dài ngày.

3. Việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: đã giải quyết 40/40 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính. (So với cùng kỳ giảm 07 trường hợp)

4. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm: Tổ chức 13 phiên tòa rút kinh nghiệm.

5. Công tác công khai bản án: đã công bố 415/415 bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử, đạt 100 % số bản án, quyết định phải công khai.

6. Công tác thi hành án hình sự: đã ban hành 202/202 quyết định thi hành án các loại. Trong đó: Tù giam 124 (có 10 trường hợp xin hoãn thi hành án do đang nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình), án treo 28, cải tạo không giam giữ 22, ủy thác thi hành án 28 trường hợp. Tỷ lệ đạt 100%.

7. Công tác giải quyết yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản: Số đơn yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản được thụ lý: 0 đơn.

8. Công tác phát hành, thi hành bản án đã có hiệu lực pháp luật: Công tác phát hành bản án, ra quyết định thi hành các bản án Hình sự có hiệu lực pháp luật được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng thời hạn luật định. Đối với các loại án dân sự, hành chính khác, khi án có hiệu lực đã kịp thời chuyển cho cơ quan thi hành án cùng cấp và các cơ quan có liên quan theo quy định.

9. Công tác cải cách tư pháp theo NQ49-NQ/TW ngày 02/6/2015 của Bộ Chính trị: Thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2021 và Chỉ thị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác ngành Tòa án năm 2021. Bên cạnh đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án theo kế hoạch, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú cũng thường xuyên quán triệt các chủ trương, đường lối cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến từng đảng viên, cán bộ công chức cơ quan nhằm nâng cao nhận thức, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành và công tác cải cách tư pháp.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của Cấp uỷ chi bộ trên tinh thần chỉ đạo của Toà án cấp trên và Ban chỉ đạo cải cách tư pháp huyện đối với công tác cải cách tư pháp của cán bộ công chức trong đơn vị..

Lãnh đạo Toà án huyện đã chỉ đạo các Thẩm phán xây dựng kế hoạch tổ chức phiên toà rút kinh nghiệm mỗi Thẩm phán ít nhất 01 vụ/năm.

10. Công tác quản lý Hội thẩm nhân dân và Đoàn Hội thẩm:

Đầu năm, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú có 25 vị Hội thẩm nhân dân; Đoàn Hội thẩm, Trưởng, Phó đoàn Hội thẩm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, phối hợp tốt với Tòa án trong việc quản lý, giám sát Hội thẩm nhân dân theo quy định.

Từ tháng 6/2021, Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú đã bầu 20 vị Hội thẩm nhân dân; hiện nay đã tổ chức hội nghị toàn thể Hội thẩm, bầu Trưởng, Phó Đoàn Hội thẩm theo quy định.

11. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại:

Trong năm 2021, Tòa án đã tiếp khoảng 5.500 lượt tiếp công dân chủ yếu là người dân nộp đơn khởi kiện, nộp tài liệu chứng cứ, tham gia giải quyết án.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: đã thụ lý 09 đơn khiếu nại; giải quyết 09 đơn khiếu nại (tỷ lệ 100%). Đơn khiếu nại chủ yếu tập trung vào hành vi tố tụng của Thẩm phán (để án quá hạn hoặc kéo dài thời gian giải quyết), không có đơn tố cáo.

12. Công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và thực hành tiết kiệm chống lãng phí: Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Các trang, thiết bị máy tính, máy in, máy phô tô... được cấp pháp, sử dụng đúng quy định.

13. Công tác xây dựng ngành: Công tác quản lý cán bộ: Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú được phân bổ chỉ tiêu biên chế là 15 biên chế (trong đó 09 Thẩm phán, 05 Thư ký, 01 kế toán). Hiện nay, Tòa án có 09 Thẩm phán, 05 Thư ký và 01 Kế toán). Ban lãnh đạo Tòa án luôn tạo điều kiện cho cán bộ công chức tham gia học tập, tham dự các đợt tập huấn do Tòa án nhân dân Tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức.

14. Công tác ứng dụng CNTT: Tòa án đã triển khai và ứng dụng đồng bộ các phần mềm công nghệ thông tin, nhất là trong hoạt động báo cáo, thống kê, Công tác lưu trữ được tiến hành khoa học; đã triển khai và áp dụng các phần mềm lưu trữ hồ sơ, phần mềm quản lý công sản, phần mềm thi đua khen thưởng,…

II. Đánh giá kết quả thực hiện, kiến nghị đề xuất:

Tồn tại một số hạn chế: Công tác xét xử, giải quyết các loại án còn để tình trạng án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; án quá thời hạn chuẩn bị xét xử, án kéo dài thời hạn giải quyết còn nhiều, tỷ lệ xét xử các loại án chưa cao...

** Nguyên nhân*: Trong năm, có thời gian trước và sau Tết nguyên đán việc triệu tập đương sự gặp nhiều khó khăn; Trong nhiều vụ án, các đương sự không hợp tác với Tòa án khi được triệu tập làm việc, yêu cầu cung cấp chứng cứ, bị đơn cố tình né tránh gây khó khăn nhằm kéo dài vụ án để chậm thực hiện nghĩa vụ; việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid 19 vừa qua cũng ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết án. Mặt khác sự phối hợp của một số cơ quan, tổ chức chưa tốt như chưa tích cực hợp tác trong việc cung cấp thông tin, tài liệu hoặc chậm trong việc thực hiện giám định và ủy thác tư pháp.

- Số lượng biên chế được phân bổ chưa tương xứng với mức tăng về số lượng các vụ án phải thụ lý; Cơ sở vất chất còn hạn chế, thiếu phòng làm việc, thiếu hội trường xét xử; Có tình trạng một số CBCC trì trệ, thụ động khi thực hiện nhiệm vụ được giao; một số cán bộ công chức mới bổ nhiệm kinh nghiệm xét xử giải quyết án chưa tích lũy nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ giải quyết các loại án.

** Giải pháp khắc phục:* Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng đạo đức lối sống cho cán bộ công chức; Ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ đẩy mạnh giáo dục pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử;

III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị *về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.* Đẩy mạnh các phong trào thi đua; tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

2. Phát động và thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng năm 2022 gắn liền với các sự kiện trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án; phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết các loại là: Án hình sự đạt 90%; án dân sự, hôn nhân gia đình đạt 85%; án hành chính đạt 80%; hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án quá hạn luật định; các vụ án bị hủy, sửa, do chủ quan của Thẩm phán.

4. Phấn đấu 100% các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật được thi hành, ra quyết định thi hành án hình sự đối với 100% số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật. Thực hiện nghiêm việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử, tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm.

5. Tăng cường công tác quản lý cán bộ công chức, tham mưu cho Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, Huyện uỷ về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao, nhất là đối với đội ngũ Thẩm phán.

6. Tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức chỉ đạo, điều hành trong hoạt động của Tòa án theo hướng dân chủ, minh bạch, hiệu quả, cải tiến phương pháp và lề lối làm việc, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Tăng cường kiểm tra giám sát, để kịp thời phát hiện, xử lý cán bộ công chức vi phạm pháp luật.Tiếp tục triển khai quán triệt đến từng CBCC các quyết định 120/2017/QĐ-CA ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân và Quyết định số 87/2020/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2020 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán Quốc gia ban hành Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Lưu VT.

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ TỈNH BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Đức Hùng